

Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 04-01-2024  
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Trọng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Nguyễn Hoài Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 566/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023, về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 389/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Liêu Bích N, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp TTB, xã TAKN, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Hồ Văn T, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp TĐA, xã TAK, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Chị Liêu Bích N trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh T chung sống vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TAKN, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do anh T không tôn trọng, có lời lẽ xúc phạm và có đánh chị, gia đình hai bên đã hòa giải hàn gắn nhưng không thành. Nay chị yêu cầu ly hôn với anh T.

- Về con chung: Anh chị có hai con chung gồm: Cháu Hồ Quỳnh H, sinh ngày 18/5/2018 và cháu Hồ Nhật Ti, sinh ngày 13/5/2016, hiện cháu H đang sống chung với chị, cháu Ti đang sống chung anh T. Chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hồ Quỳnh H và giao cháu Hồ Nhật Ti cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng không đặt ra.

- Về tài sản và nợ: Không có.

Đối với anh Hồ Văn T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Liêu Bích N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Hồ Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị N, anh T chung sống vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TAKN, hôn nhân tự nguyện theo đúng quy định nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Theo chị N xác định nguyên nhân mâu thuẫn do anh T không tôn trọng, có lời lẽ xúc phạm và có đánh chị, gia đình hai bên đã hòa giải hàn gắn nhưng không thành. Đối với anh T không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn và nguyên nhân mâu thuẫn chị Ngân đặt ra. Xét mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cho chị N được ly hôn anh T.

[3] Xét yêu cầu nuôi con của chị N thấy rằng: Chị N đang nuôi dưỡng cháu H, anh T đang nuôi dưỡng cháu Ti vẫn phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, cuộc sống của hai cháu đã ổn định. Cháu Ti có nguyện vọng sống chung với chị N. Do đó Hội đồng xét xử giao cháu H cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, giao cháu Ti cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Ngân phải chịu 300.000đ, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Liêu Bích Ngân, cho chị Liêu Bích Ngân được ly hôn anh Hồ Văn Trường.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Quỳnh H, sinh ngày 18/5/2018 cho chị Liêu Bích N tiếp tục nuôi dưỡng. Giao cháu Hồ Nhật Ti, sinh ngày 13/5/2016 cho anh Hồ Văn T tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Liêu Bích N và anh Hồ Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Liêu Bích N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000364 ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị N đã nộp đủ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã TAKN;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đặng Quốc Trọng**